

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 37/2022/HNGĐ-PT

Ngày: 23/8/2022

V/v tranh chấp: “*Ly hôn, nuôi con,
chia tài sản chung*”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Thơ**

Các Thẩm phán: 1/ Ông **Huỳnh Văn Ngoan**;

2/ Bà **Lưu Thị Thu Thủy**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Liên** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang: Bà **Phan Thị Thanh Xuân** - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 23 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 35/2022/TLPT-HNGĐ ngày 27/7/2022 về việc tranh chấp: “*Ly hôn, nuôi con, chia tài sản chung*”.

Do bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 58/2022/HN-ST ngày: 10/5/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 202/2022/QĐ-PT ngày 05 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Anh Hà Thanh H, sinh năm 1975 (có mặt).

Nơi cư trú: Số 148A, đường TT, Phường N, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang.

* *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Khánh L, sinh năm 1978 (có mặt).

Nơi cư trú: Số 148A, đường TT, Phường N, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang.

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Chị Hà Thị Thu Q, sinh năm 1973 (có đơn xin vắng mặt).

Nơi cư trú: Số 148A, đường TT, Phường N, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang.

Người kháng cáo: Nguyên đơn anh Hà Thanh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo án sơ thẩm:

Nguyên đơn anh Hà Thanh H trình bày: Anh và chị L kết hôn năm 2009, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đạo Thạnh, thành phố Mỹ Tho. Đến tháng 01/2021 thì phát sinh mâu thuẫn do vợ thường hay cờ bạc, nhiều lần anh phải trả nợ cho vợ, dẫn đến thường xuyên cãi vã, bất đồng quan điểm, tính tình ngày càng không hợp nhau, không thể sống chung với nhau mặc dù có sự can ngăn, hòa giải của gia đình. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Hai vợ chồng sống ly thân đến nay đã 08 tháng, anh yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Hà Hải H1 (sinh ngày 01/01/2008) và Hà Huy P (sinh ngày 06/01/2012). Khi ly hôn anh H yêu cầu được trực tiếp nuôi 02 con, không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Khánh L thống nhất trình bày của anh H về thời gian xác lập hôn nhân, về nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng. Nay chồng yêu cầu ly hôn chị cũng đồng ý.

Về con chung: Có 02 con chung tên Hà Hải H1 (sinh ngày 01/01/2008) và Hà Huy P (sinh ngày 06/01/2012). Chị yêu cầu nuôi Hà Huy P vì con đang ở với chị do chị chăm sóc từ nhỏ, đồng ý giao anh H nuôi Hà Hải H1, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Có 01 tỷ đồng trong tài khoản Ngân hàng do anh H đứng tên chủ tài khoản, đó là số tiền vợ chồng bán đất ngày 04/5/2021. Chị yêu cầu anh H chia cho chị số tiền 500.000.000 đồng.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Hà Thị Thu Q trình bày:* Vào năm 2019, chị có cho em ruột là Hà Thanh H mượn số tiền 500.000.000 đồng. Tiếp đó, đầu năm 2020 em chị mượn thêm 500.000.000 đồng. Tổng cộng, em H mượn 02 lần là 01 tỷ đồng. Em H có thỏa thuận hứa với chị là sau khi bán đất sẽ hoàn trả lại số tiền đã mượn của chị.

Ngày 27/9/2021, em H đã hoàn trả số tiền là 01 tỷ đồng vào tài khoản của chị. Ngày 08/11/2021, vì công việc cá nhân chị đã rút toàn bộ số tiền vốn lẫn lãi là 1.009.084.932 đồng tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam – Chi nhánh Tiền Giang. Chị chỉ nhận đủ 01 tỷ đồng, còn 9.084.932 đồng chị đã đưa lại cho H.

* Tại bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 58/2022/HN-ST ngày: 10/5/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang đã áp dụng khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 147 Bộ luật Tổ tụng dân sự; Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, 82, 83; Điều 59, 37 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Anh Hà Thanh H và chị Nguyễn Thị Khánh L thuận tình ly hôn.

2/ Về con chung: Có 02 con chung tên Hà Hải H1, sinh ngày 01/01/2008 và Hà Huy P, sinh ngày 06/01/2012. Anh H trực tiếp nuôi Hà Hải H1, chị L trực tiếp nuôi cháu Hà Huy P, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung theo qui định của pháp luật mà không ai được quyền ngăn cản.

3/ Về tài sản chung: Chấp nhận yêu cầu chia tài sản chung của chị Nguyễn Thị Khánh L.

Xác định tài sản chung của anh H và chị L là số tiền 920.000.000 đồng (Chín trăm hai mươi triệu đồng). Buộc anh Hà Thanh H có nghĩa vụ chia cho chị Nguyễn Thị Khánh L 460.000.000 đồng.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 26/5/2022, nguyên đơn anh Hà Thanh H có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án phúc thẩm xem xét, giải quyết: Không đồng ý chia cho chị Nguyễn Thị Khánh L số tiền 420.000.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Anh H vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, Anh xác định số tiền bán đất anh đã trả nợ hết không còn nên anh không đồng ý chia cho chị L số tiền 460.000. 000 đồng. Chị L không đồng ý theo yêu cầu của anh H. Hai bên đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang phát biểu quan điểm: Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử phúc thẩm tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; các đương sự chấp hành đúng pháp luật từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án.

Về nội dung vụ án: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, xử: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ tranh chấp: Anh H yêu cầu được ly hôn với chị L, yêu cầu nuôi con. Còn chị L thì có yêu cầu chia tài sản chung của vợ chồng nên đây là tranh chấp ly hôn, nuôi con và chia tài sản chung của vợ chồng khi ly hôn được quy định tại điều 56, 59, 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2]. Về nội dung kháng cáo, xét thấy:

Anh Hà Thanh H và chị Nguyễn Thị Khánh L thống nhất tài sản chung của anh chị tạo lập trong thời kỳ hôn nhân là phần đất tại ấp Bình Thuận, xã Song Bình, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang. Ngày 04 tháng 5 năm 2021, anh chị đã chuyển nhượng phần đất này với giá là 1.420.000.000 đồng. Anh chị thống nhất gửi Ngân hàng 1.000.000.000 đồng, số còn lại là 420.000.000 đồng vợ chồng tiêu xài. Lời trình bày của anh chị phù hợp với nội dung văn bản số 116/CNTG-PGD.MT ngày 26/01/2022 của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Tiền Giang cung cấp anh H có số tiền gửi tiết kiệm là 01 tỷ đồng (bút lục số 50).

Anh H cho rằng, trước đây anh có mượn tiền của chị Q 01 tỷ đồng để trả nợ bạn bè, mượn tiền chị Q làm ăn rồi dẫn đến thua lỗ, tiền chi phí sinh hoạt gia đình và những chi phí khác. Sau khi bán đất xong anh đã trả nợ cho chị Q nên số tiền này hiện nay không còn. Còn chị L thì không thừa nhận vợ chồng có nợ chị Q 01 tỷ đồng như anh H khai. Khi mượn tiền, chị Q và anh H cũng không ai nói cho chị biết. Nay vợ chồng xin ly hôn thì anh H lại chuyển số tiền 01 tỷ này cho chị Q nói là trả nợ mà không thông qua ý kiến của chị nên chị không đồng ý. Tại phiên tòa, chị L đồng ý trừ các khoản là 500.000.000 đồng gồm: Trả nợ tiền mua đất 250.000.000 đồng, cho mẹ ruột của chị 50.000.000 đồng và cho chị 200.000.000 đồng. Số còn lại 920.000.000 đồng chị L yêu cầu chia đôi. Cấp sơ thẩm buộc anh H có nghĩa vụ chia lại cho chị L 460.000.000 đồng, anh H không đồng ý và có đơn kháng cáo.

Xét yêu cầu kháng cáo của anh H, không đồng ý chia cho chị L số tiền 460.000.000 đồng là không có căn cứ. Bởi lẽ, anh chị thừa nhận số tiền gửi Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Tiền Giang là tài sản chung của vợ chồng. Tuy nhiên, đến ngày 27/9/2021 anh H tự ý chuyển 01 tỷ đồng này vào tài khoản của chị Q mà không được sự đồng ý của chị L. Chị L thì không thừa nhận vợ chồng có nợ chị Q 01 tỷ đồng. Chị Q cho anh H mượn tiền cũng không có giấy tờ gì. Anh H không có chứng cứ gì để chứng minh số tiền nợ chị Q là nợ chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân nên chị L yêu cầu anh H chia 460.000.000 đồng là có căn cứ chấp nhận. Tại phiên tòa, anh H đồng ý chia lại cho chị L số tiền 200.000.000 đồng, nhưng chị L không đồng ý nên

không có cơ sở xem xét. Do đó, hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Hiền, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3]. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật.

[4]. Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo của anh H không được chấp nhận nên anh Hiền phải chịu án phí phúc thẩm.

[5]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định trên nên được hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự.

1/- Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Hà Thanh H.

Giữ nguyên bản án Hôn nhân sơ thẩm số 58/2022/HN-ST ngày: 10/5/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang đã áp dụng khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, 82, 83; Điều 59, 37 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1.1/ Về quan hệ hôn nhân: Anh Hà Thanh H và chị Nguyễn Thị Khánh L thuận tình ly hôn.

1.2/ Về con chung: Có 02 con chung tên Hà Hải H1, sinh ngày 01/01/2008 và Hà Huy P, sinh ngày 06/01/2012. Anh Hiền trực tiếp nuôi Hà Hải H1, chị L trực tiếp nuôi cháu Hà Huy P, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung theo qui định của pháp luật mà không ai được quyền ngăn cản.

1.3/ Về tài sản chung: Chấp nhận yêu cầu chia tài sản chung của chị Nguyễn Thị Khánh L.

Xác định tài sản chung của anh H và chị L là số tiền 920.000.000 đồng (Chín trăm hai mươi triệu đồng). Buộc anh Hà Thanh H có nghĩa vụ chia cho chị Nguyễn Thị Khánh L 460.000.000 đồng.

Kể từ ngày chị L có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh H chậm thi hành thì còn phải chịu khoản tiền lãi chậm trả theo qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

1.4/ Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2./ Về án phí:

2.1 Anh Hà Thanh H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng và 20.800.000 đồng án phí chia tài sản chung. Anh H đã tạm nộp số tiền theo biên lai số 0004359 ngày 02 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho nên nộp tiếp 20.800.000 đồng.

2.2 Chị Nguyễn Thị Khánh L phải chịu 20.800.000 đồng. Chị đã tạm nộp 12.000.000 đồng theo biên lai số 0004648 ngày 12/01/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, nên chị nộp tiếp 8.800.000 đồng.

2.3 Anh H phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân phúc thẩm. Anh H đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0022313 ngày 01/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, Tiền Giang, xem như anh H đã thi hành xong án phí dân sự phúc thẩm.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. HCM;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Chi cục TP Mỹ Tho;
- Tòa án ND TP Mỹ Tho;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn..

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Thơ

